

TÁC PHẨM “VỀ LỊCH SỬ LIÊN ĐOÀN NHỮNG NGƯỜI CỘNG SẢN” CỦA PH. ĂNGGHEN VÀ Ý NGHĨA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG HIỆN NAY

PGS.TS. TRẦN THỊ HƯƠNG*

Tóm tắt: Cách đây tròn 140 năm, Ph. Ăngghen viết tác phẩm “Về lịch sử Liên đoàn những người cộng sản”. Đây là một công trình nổi tiếng bàn về công tác xây dựng Đảng, trong đó luận giải những vấn đề cốt lõi như: Quy luật ra đời của các chính đảng nói chung và Đảng Cộng sản nói riêng; tiếp tục khẳng định và kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng; nguyên tắc tổ chức, hoạt động, đường lối, chính sách và vai trò của lãnh tụ trong việc thành lập Đảng... Trong mỗi giai đoạn cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn kế thừa, vận dụng sáng tạo và cụ thể hóa những luận điểm của Ph. Ăngghen về công tác xây dựng Đảng, bảo đảm phù hợp với điều kiện cụ thể của đất nước.

Từ khóa: “Về lịch sử Liên đoàn những người cộng sản”; công tác xây dựng Đảng; Ph. Ăngghen

Ngày nhận: 12/7/2025

Ngày phản biện: 21/8/2025

Ngày duyệt đăng: 09/9/2025

1 Những chỉ dẫn của Ph. Ăngghen về xây dựng Đảng trong tác phẩm “Về lịch sử Liên đoàn những người cộng sản”

Một là, quy luật ra đời của các chính đảng nói chung và của Đảng Cộng sản nói riêng.

Trong xã hội phân chia giai cấp, đấu tranh giai cấp tất yếu dẫn đến sự ra đời của chính đảng, nhằm lãnh đạo giai cấp tiến hành đấu tranh để thực hiện mục tiêu chính trị. Như

vậy, sự ra đời của chính đảng tuân theo quy luật kết hợp giữa phong trào cách mạng và hệ tư tưởng của giai cấp, trong đó đảng là người đại diện cho giai cấp đó. Trên cơ sở đó, Ph. Ăngghen đã khái quát luận điểm khoa học mang tính quy luật về sự ra đời của đảng chính trị nói chung: “Tôi đã nhận thấy rất rõ ràng rằng những sự kiện kinh tế mà từ trước tới nay những tác phẩm sử học cho là không đóng một vai trò nào, hoặc có chăng nữa thì chỉ đóng một vai trò thảm hại, thì ít nhất trong thế giới hiện đại, cũng đã là một lực lượng lịch sử quyết định; rằng chúng là cơ sở cho sự xuất hiện của những đối kháng

* Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

giai cấp hiện nay; rằng trong những nước mà đại công nghiệp đã làm cho những đối kháng giai cấp ấy phát triển đầy đủ, do đó, nhất là ở nước Anh, những đối kháng giai cấp ấy là cơ sở của sự hình thành ra các chính đảng, của các cuộc đấu tranh giữa các đảng và do đó, là cơ sở của toàn bộ lịch sử chính trị”¹.

Sự ra đời của Đảng Cộng sản là một tất yếu lịch sử, là kết quả của quy luật khách quan trong xã hội có giai cấp, là sự kết hợp giữa chủ nghĩa xã hội khoa học với phong trào công nhân. Ph. Ăngghen chỉ rõ: “Từ đó, những phong trào ấy thể hiện ra là phong trào của giai cấp bị áp bức hiện đại, của giai cấp vô sản, là những hình thức ít nhiều phát triển của cuộc đấu tranh lịch sử tất yếu của giai cấp vô sản chống lại giai cấp thống trị, giai cấp tư sản; là những hình thức đấu tranh giai cấp nhưng lại khác với tất cả các cuộc đấu tranh giai cấp trước kia ở một điểm là giai cấp bị áp bức hiện nay, tức là giai cấp vô sản, không thể tự giải phóng mình nếu không đồng thời giải phóng toàn thể xã hội khỏi sự phân chia thành giai cấp, do đó khởi chính ngay những cuộc đấu tranh giai cấp”².

Hai là, tiếp tục khẳng định và kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

Năm 1847, tác phẩm *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* và *Điều lệ của Liên đoàn những người cộng sản* của C. Mác và Ph. Ăngghen đánh dấu sự ra đời của Đảng Cộng sản. Tuy nhiên, cuối năm 1848, Ban Chấp hành Trung ương của Liên đoàn ở Luân Đôn sửa đổi Điều lệ, làm giảm ý nghĩa có tính nguyên tắc của văn kiện này. Theo đó, mục tiêu mà *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* đề ra được thay

thế bằng những “yêu sách mơ hồ về việc thành lập một nền cộng hòa xã hội”, xa rời mục tiêu ban đầu. Đến mùa hè năm 1850, trong Ban Chấp hành Trung ương của Liên đoàn nảy sinh bất đồng có tính nguyên tắc về sách lược cách mạng; Ban Chấp hành Trung ương của Liên đoàn ở Luân Đôn chuyển giao quyền lực cho Ban Chấp hành khu vực Khuên (Đức). Đặc biệt, sau vụ án những người cộng sản ở Khuên, Liên đoàn những người cộng sản tuyên bố tự giải tán. Tháng 10/1852, C. Mác viết bài bút chiến “Vạch trần vụ án giết người cộng sản ở Khuên” và in thành sách vào năm 1853. Từ bài học đầu tiên về tinh thần đoàn kết và sự đồng thuận trong Đảng, khi viết tác phẩm *Về lịch sử Liên đoàn những người cộng sản*, Ph. Ăngghen nhấn mạnh mục tiêu chính trị quan trọng nhất của Đảng Cộng sản: “Mục đích của Liên đoàn là: lật đổ giai cấp tư sản, lập nền thống trị của giai cấp vô sản, tiêu diệt xã hội tư sản cũ, dựa trên sự đối kháng giai cấp và xây dựng một xã hội mới không có giai cấp và không có chế độ tư hữu”³. Sứ mệnh lịch sử đó vừa là mục tiêu, lý tưởng cao đẹp của giai cấp công nhân, vừa là yếu tố quyết định để giữ vững sự đoàn kết, đồng thời là cơ sở cho sự tồn tại của Đảng Cộng sản.

Ba là, về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng Cộng sản.

Mặc dù chưa đề cập nguyên tắc tập trung dân chủ - nguyên tắc tổ chức và hoạt động quan trọng nhất của Đảng Cộng sản, song Ph. Ăngghen đã đưa ra những luận điểm căn bản nhất của nguyên tắc này, thể hiện qua việc khẳng định cách thức bầu cử các cơ quan lãnh đạo của Liên đoàn: “Bản thân tổ

chức cũng hoàn toàn dân chủ, với những ban chấp hành được bầu ra và luôn luôn có thể bị bãi miễn; chỉ điều đó thôi cũng đủ chấm dứt mọi toan tính manh động - tức là những toan tính đòi hỏi một chế độ độc tài, và biến Liên đoàn thành - ít nhất là trong thời bình thông thường - một hội tuyên truyền thuần túy. Điều lệ mới đó được đưa ra cho các chi bộ thảo luận, sau đó được thảo luận ở đại hội thứ hai, và cuối cùng đã được đại hội này thông qua ngày 8 tháng Chạp năm 1847, - thủ tục dân chủ hiện nay là như vậy”⁴. Đồng thời, “Mọi ý kiến trái ngược và mọi điểm tranh cãi, sau hết, đều được giải quyết, những nguyên lý mới được toàn thể đại hội nhất trí tán thành”⁵. Theo Ph. Ăngghen, dân chủ là nền tảng của nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm mọi quyết định của Đảng được thảo luận công khai, quyết định theo đa số, qua đó củng cố sức chiến đấu và tinh thần đoàn kết trong Đảng.

Bốn là, vấn đề hoạch định đường lối, chính sách của Đảng và chống xu hướng tả khuynh trong Đảng.

Niềm tin của giai cấp công nhân vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản không hình thành một cách tự phát mà bắt nguồn từ tôn chỉ, mục đích của cuộc cách mạng do Đảng đề ra. Mục tiêu, lý tưởng cách mạng đó phải được cụ thể hóa trong các chủ trương, đường lối, chính sách qua từng giai đoạn, bảo đảm vừa phản ánh đúng mục tiêu chiến lược lâu dài, vừa phù hợp với tình hình và đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn trước mắt. Vì vậy, hoạch định đường lối, chính sách tất yếu trở thành một trong những phương thức hoạt động quan trọng hàng đầu của

Đảng. Tính đúng đắn của đường lối, chính sách trước hết phụ thuộc vào tư duy lý luận khoa học và tầm nhìn chiến lược của những người cộng sản, đồng thời phải dựa trên cơ sở thực tiễn cụ thể để đưa ra những quyết sách chính trị phù hợp, khả thi và hiệu quả. Ph. Ăngghen nhấn mạnh: “Nhiệm vụ của chúng tôi là phải xây dựng quan điểm của chúng tôi một cách khoa học, nhưng một điều cũng rất quan trọng đối với chúng tôi là phải làm cho giai cấp vô sản châu Âu và nhất là giai cấp vô sản Đức tin tưởng vào những quan điểm của chúng tôi”⁶.

Từ thực tiễn hoạt động của mình, Ph. Ăngghen đã rút ra bài học có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, đó là cách mạng không thể tiến hành theo ý muốn chủ quan hay tình cảm nôn nóng, mà phải xuất phát từ việc phân tích một cách khoa học, toàn diện những điều kiện cụ thể, kiên quyết chống lại tư tưởng nóng vội, muốn đạt ngay mục tiêu cách mạng khi điều kiện chưa chín muồi. Ông cũng thẳng thắn thừa nhận những sai lầm của mình và C. Mác trong giai đoạn 1848 - 1852, khi đánh giá tình hình thế giới, sự phát triển của chủ nghĩa tư bản cũng như khi xác định phương pháp và sách lược của phong trào công nhân: “Trong cảnh phồn thịnh chung như thế, khi lực lượng sản xuất của xã hội tư sản phát triển phong phú tới mức là những quan hệ tư sản đó cho phép, thì không thể nói đến cách mạng thật sự được. Một cuộc cách mạng như thế chỉ có thể có trong những thời kỳ mà cả hai nhân tố ấy, lực lượng sản xuất hiện đại và hình thức của sản xuất tư sản, mâu thuẫn với nhau. Những cuộc xung đột liên tiếp mà những đại biểu của các nhóm khác nhau của đảng trật

tự ở lực địa tham gia và làm tổn hại uy tín nhau, thì khó lòng tạo ra cơ hội cho những cuộc cách mạng mới; trái lại, những cuộc xung đột ấy sở dĩ xảy ra được là vì cơ sở của những quan hệ xã hội lúc đó còn tạm thời rất vững chắc”⁷.

Đề đấu tranh chống lại xu hướng “tả khuynh” trong Đảng, Ph. Ăngghen nhấn mạnh yêu cầu phải giữ vững sự tinh táo, tránh những hành động bột phát, duy ý chí. Ông khuyên những người công nhân “hãy lánh xa những đoàn quân tình nguyện, hãy trở về tổ quốc của mình lẻ tẻ từng người một và hoạt động ở đó cho phong trào”⁸, đồng thời coi đây là cách thiết thực nhất để bảo toàn lực lượng, tránh những tổn thất và hy sinh không cần thiết. Qua đó cho thấy, Ph. Ăngghen không chỉ chỉ ra sự nguy hại của tư tưởng “tả khuynh”, mà còn đề xuất một phương pháp hành động thận trọng, phù hợp với điều kiện thực tiễn, góp phần bảo vệ phong trào cách mạng và chuẩn bị cơ sở lâu dài cho thắng lợi của giai cấp công nhân.

Năm là, về đoàn kết thống nhất trong Đảng và đoàn kết quốc tế.

Xuất phát từ mục tiêu, tính chất và quy mô của cuộc cách mạng, đặt ra yêu cầu Đảng Cộng sản phải có khả năng tập hợp và phát huy sức mạnh đoàn kết quốc tế của giai cấp công nhân. Đồng thời, để bảo đảm và giữ vững vai trò lãnh đạo, Đảng đòi hỏi mỗi đảng viên phải thể hiện tính “tiên phong về lý luận” cũng như “tiên phong trong hoạt động thực tiễn”. Yêu cầu đó đặt ra nhiệm vụ khách quan là phải giữ vững tinh thần đoàn kết, nhất trí trong nội bộ Đảng. Nền tảng của sự đoàn kết đó chính

là sự thống nhất về đường lối chính trị - yếu tố quyết định tạo nên sức mạnh chiến đấu và khả năng lãnh đạo của Đảng.

Lịch sử “sôi động” của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế đã giúp Ph. Ăngghen rút ra nhiều bài học kinh nghiệm quý báu, được ông khái quát thành những nguyên tắc, lý luận nền tảng về xây dựng Đảng. Tính chất quốc tế được thể hiện ngay từ khi Đảng ra đời. Khẩu hiệu “vô sản tất cả các nước đoàn kết lại” được Ph. Ăngghen nhắc đến nhiều lần, và trong tác phẩm *Về lịch sử Liên đoàn những người cộng sản*, yếu tố này được coi là biểu tượng của tinh thần đoàn kết quốc tế của giai cấp công nhân.

Sáu là, vai trò của lãnh tụ trong việc thành lập Đảng.

Trong tác phẩm của mình, Ph. Ăngghen đã trình bày một cách sâu sắc vai trò của lãnh tụ trong quá trình hình thành và phát triển chính đảng cộng sản. Thể hiện ở một số nội dung chính sau:

Thứ nhất, vai trò là người truyền bá lý luận và định hướng tư tưởng. Ph. Ăngghen nhấn mạnh rằng, trước khi có C. Mác và bản thân ông, các tổ chức bí mật của công nhân và thợ thủ công như “Đông minh những người chính nghĩa” (tiền thân của Liên đoàn những người cộng sản) còn mang nặng tư tưởng chủ nghĩa xã hội không tưởng, mơ hồ về mục tiêu và phương pháp. Vai trò của lãnh tụ C. Mác và Ph. Ăngghen là đưa chủ nghĩa xã hội khoa học với những nguyên lý duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, học thuyết về giá trị thặng dư và đấu tranh giai cấp vào phong trào công nhân.

Thứ hai, thanh lọc tư tưởng sai lầm. Các lãnh tụ đã không ngừng đấu tranh phê phán các quan điểm sai lầm, phiêu lưu, duy ý chí, hoặc những khuynh hướng có hại khác trong nội bộ phong trào. Điều này được thể hiện qua việc C. Mác và Ph. Ăngghen đấu tranh chống lại tư tưởng của Weitling, Grachus Babeuf hay phe phái Willich-Schapper.

Thứ ba, định hướng và xây dựng cương lĩnh, đường lối chính trị. Ph. Ăngghen đặc biệt nhấn mạnh vai trò của C. Mác trong việc xây dựng *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* - cương lĩnh chính trị đầu tiên của giai cấp vô sản. Đây không chỉ là một văn kiện lý luận, mà còn là kim chỉ nam cho hành động của toàn bộ phong trào cách mạng. Cương lĩnh xác định rõ mục tiêu cuối cùng là xóa bỏ chế độ tư hữu, lật đổ giai cấp tư sản và xây dựng xã hội cộng sản. Ph. Ăngghen khẳng định, lãnh tụ đóng vai trò quan trọng trong việc phân tích tình hình thực tiễn, đánh giá tương quan lực lượng để từ đó đề ra sách lược và phương pháp đấu tranh phù hợp cho từng giai đoạn, tránh chủ quan duy ý chí hoặc bi quan, thụ động. Điều này được thể hiện rõ qua việc C. Mác và Ph. Ăngghen điều chỉnh sách lược sau thất bại của cuộc cách mạng giai đoạn 1848 - 1849.

Thứ tư, vai trò là người tổ chức và cải tổ tổ chức. C. Mác và Ph. Ăngghen nhận thấy sự cần thiết phải chuyển đổi các tổ chức bí mật còn mang nặng tính âm mưu của “Đồng minh những người chính nghĩa” thành một tổ chức có tính công khai hơn, có cương lĩnh rõ ràng, đặc biệt là phải có một chính đảng cách mạng thực sự của giai cấp vô sản. Việc đổi tên thành “Liên đoàn những người cộng

sản” và thay đổi khẩu hiệu là minh chứng rõ nét cho sự cải tổ này. Mặc dù Liên đoàn vẫn mang tính bí mật trong bối cảnh đàn áp, nhưng C. Mác và Ph. Ăngghen đã nỗ lực đưa các nguyên tắc về tập trung dân chủ, kỷ luật và sự gắn bó giữa lý luận với thực tiễn vào hoạt động của Liên đoàn.

Thứ năm, đấu tranh bảo vệ tổ chức và lý luận. Lãnh tụ phải là người kiên quyết đấu tranh chống lại sự đàn áp của chính quyền phản động, vạch trần âm mưu và thủ đoạn của kẻ thù (ví dụ như trong vụ án những người cộng sản ở Khuê). Ph. Ăngghen cũng đề cập việc lãnh tụ phải đấu tranh nội bộ để bảo vệ sự trong sạch của lý luận và tổ chức, chống lại những kẻ cơ hội, xét lại, hoặc những người có tư tưởng cực đoan, phiêu lưu, làm tổn hại đến phong trào.

2. Ý nghĩa tác phẩm “Về lịch sử Liên đoàn những người cộng sản” đối với công tác xây dựng Đảng trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước

Về lịch sử Liên đoàn những người cộng sản là tác phẩm có nội dung toàn diện về công tác xây dựng Đảng, hàm chứa giá trị định hướng sâu sắc đối với cách mạng Việt Nam. Hơn 95 năm qua, với vai trò cầm lái “con thuyền cách mạng”, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, nhân tố quan trọng hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Để nâng cao vị trí, vai trò của Đảng, từ Đại hội VI của Đảng đến nay, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành 9 nghị quyết, Bộ Chính trị đã ban hành 6 nghị quyết chuyên đề về xây dựng Đảng⁹, tiêu biểu như: Nghị quyết



số 10-NQ/TW ngày 02/02/1999 Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay; Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/01/2012 Hội nghị Trung ương 4 khóa XI một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay; Nghị quyết số 04/NQ-TW ngày 30/10/2016 Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”...

Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang đẩy mạnh quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII và tập trung mọi nguồn lực tổ chức thành công Đại hội XIV của Đảng. Để lãnh đạo đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới, với những thời cơ và thách thức đan xen, yêu cầu đặt ra là Đảng phải thực sự trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ để giữ vững vai trò lãnh đạo. Xây dựng Đảng không chỉ là nhiệm vụ thường xuyên, mà là điều kiện tiên quyết để nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, củng cố niềm tin của nhân dân, bảo đảm sự phát triển bền vững của đất nước. Do đó, việc nghiên cứu, quán triệt và nhận thức sâu sắc về nội dung, giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin về công tác xây dựng Đảng, đặc biệt là thông qua việc nghiên cứu tác phẩm kinh điển *Về lịch sử Liên đoàn những người cộng sản*

càng có ý nghĩa quan trọng. Theo đó, công tác xây dựng Đảng cần tập trung vào một số nội dung sau:

Một là, nâng cao nhận thức về công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: “*Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản*”¹⁰. Con đường đó đặt ra điều kiện tiên quyết, đó là phải có một đảng cách mạng chân chính, đủ sức lãnh đạo, đủ bản lĩnh và trí tuệ để dẫn dắt dân tộc đi đến tương lai tươi sáng. Trong tình hình mới, khi đất nước đang đứng trước những cơ hội phát triển mạnh mẽ cùng với những thách thức chưa từng có, việc nâng cao nhận thức về xây dựng Đảng chính là nền tảng để Đảng ta không ngừng tự đổi mới, tự chỉnh đốn, xứng đáng với vai trò là đội tiên phong, đại biểu trung thành cho lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam.

Hai là, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu thông tin của nhân dân.

Trong công tác xây dựng Đảng, công tác tư tưởng luôn giữ vị trí đặc biệt quan trọng, góp phần định hướng nhận thức, tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng. Bước vào giai đoạn phát triển mới, với khát vọng xây dựng một nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng vào giữa thế kỷ XXI, công tác tư tưởng càng phải được nâng lên một tầm cao mới: sâu sắc hơn về lý luận, linh hoạt hơn về phương thức và

kip thời hơn trong định hướng xã hội. Công tác tư tưởng không đơn thuần chỉ là truyền đạt đường lối, chủ trương của Đảng, mà còn phải khơi dậy trách nhiệm xã hội, ý thức công dân và tinh thần cống hiến trong mỗi người dân. Đồng thời, phải làm cho mỗi cán bộ, đảng viên và người dân hiểu rõ rằng, sự phát triển của đất nước không phải là điều xa vời, mà bắt đầu từ trách nhiệm cá nhân, từ hành động cụ thể hằng ngày. Qua đó, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, tạo nền tảng vững chắc để đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Ba là, tập trung xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn mới.

Một trong những yêu cầu quan trọng hiện nay là phải tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, bảo đảm nguyên tắc tinh gọn đầu mối, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp; đồng thời, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Tổ chức bộ máy không thể tiếp tục theo lối tư duy quản lý hành chính cũ, nặng về hình thức, mà cần được thiết kế theo hướng mở, linh hoạt, thích ứng với yêu cầu quản trị hiện đại và thực tiễn của địa phương, ngành, lĩnh vực. Cùng với đó, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt, cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu các cấp, coi đây là khâu “đột phá của đột phá”, được thực hiện trên cơ sở chiến lược lâu dài, bài bản, công tâm và minh bạch. Đặc biệt, coi trọng việc phát

hiện, trọng dụng nhân tài và khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung.

Bốn là, đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng phải gắn với việc kiểm soát quyền lực và nâng cao trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu. Đồng thời, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cần tiếp tục được đẩy mạnh theo tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, thực hiện nghiêm nguyên tắc “xây đi đôi với chống”, vừa bảo vệ cái đúng, cái tích cực, vừa kiên quyết xử lý các hành vi sai trái. Đây không chỉ là biện pháp giữ gìn kỷ luật, kỷ cương của Đảng, mà còn là “thanh bảo kiếm” sắc bén để bảo vệ uy tín, danh dự và củng cố vai trò lãnh đạo của Đảng trước Nhân dân.

Năm là, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, đưa dân tộc ta tiến lên mạnh mẽ.

Trong điều kiện Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng duy nhất cầm quyền, lãnh đạo toàn diện Nhà nước và xã hội, yêu cầu đặt ra là phải thường xuyên đổi mới và thực hiện nghiêm túc phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, bảo đảm phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng Đảng bao biện, làm thay chính quyền; không buông lỏng vai trò lãnh đạo, phó mặc cho cơ quan hành chính hoặc đoàn thể quyết định những vấn đề hệ trọng,

ảnh hưởng đến cục diện phát triển địa phương, ngành, lĩnh vực. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động của Đảng, tập trung xây dựng hệ thống thông tin đồng bộ, kết nối thông suốt từ Trung ương đến cơ sở, bảo đảm cập nhật, xử lý, phân tích dữ liệu nhanh chóng, chính xác, phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên.

Có thể khẳng định, tác phẩm *Về lịch sử Liên đoàn những người cộng sản* đã khái quát toàn bộ những nội dung, nguyên tắc cơ bản nhất về công tác xây dựng Đảng trong điều kiện chưa giành được chính quyền. Những luận điểm về xây dựng Đảng của Ph. Ăngghen trong tác phẩm có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, là cơ sở khoa học cho công tác xây dựng Đảng của Đảng Cộng sản Việt Nam và hành trình đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. ♦

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t. 21, tr. 321.

2, 6. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 21, tr. 322.

3, 4, 5, 7, 8. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 21, tr. 326, 326-327, 327, 334, 330.

9. PGS.TS. Lâm Quốc Tuấn, TS. Đinh Quang Thành: “Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng Đảng và sự vận dụng của Đảng ta trong bối cảnh hiện nay”, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 20/4/2022, https://tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/gia-tri-tu-tuong-ho-chi-minh-ve-cong-tac-xay-dung-dang-va-su-van-dung-cua-dang-ta-trong-boi-can-hien-nay.

10. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. 12, tr. 30.